

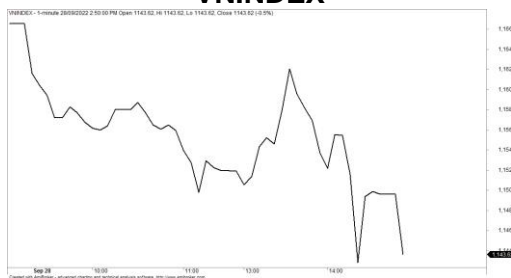
Market Today: Bán mạnh tại nhóm vốn hóa lớn

28/09/2022

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,143.62	252.35	85.84
% ngày	-1.96%	-1.24%	-1.00%
% tuần	-5.53%	-4.81%	-2.71%
% tháng	-10.83%	-15.74%	-7.58%
% năm	-14.61%	-29.12%	-10.59%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	12,571	1,288	764
TB 1 tháng	13,737	1,519	745
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	765.55	16.03	5.90
Bán	774.11	40.95	45.21
Giá trị ròng	-8.56	-24.92	-39.31
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	61	149
Mã Giảm	305	135	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	12.47	14.17	14.12
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,667	309	1,196
LS Cổ tức	1.49%	3.91%	3.72%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số chưa thể cân bằng khi áp lực bán tháo quay lại đặc biệt là các mã vốn hóa lớn. Chỉ số VN-Index đóng cửa lùi về 1,143.62 điểm giảm 1.96%, chỉ số HNX-Index cũng chiều giảm 1.24%, chỉ số Upcom-Index mất 1%. Giá trị giao dịch khớp đạt 12,410 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn bị bán mạnh hôm nay như VIC (-5.7%), VHM (-5.4%), GAS (-6.7%), MSN (-5.2%), MWG (-3.1%), FPT (-3.1%)... khiến chỉ số VN30-Index ghi nhận mức giảm khá 1.84%. Ở chiều tăng, SSI (+1%), VCB (+0.9%), VPB (+1.4%), VRE (+0.8%) là các mã tăng giá nhưng mức tăng không đáng kể.

Về nhóm ngành, nhóm Chứng khoán phát đi tín hiệu hồi phục với nhiều mã đi ngược thị trường như SSI (+1%), HCM (+1.2%), VND (+1.7%) trong khi nhóm bất động sản vốn hóa vừa như KBC (+1.8%), HDC (+7%)... cũng có diễn biến hồi phục tích cực.

Khối ngoại bán ròng gần 70 tỷ đồng với VNM (39 tỷ), NVL (36 tỷ), SHS (34 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, DGC (34 tỷ), KBC (26 tỷ), PVD (25 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục biến động quanh vùng đáy cũ 1,142 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, thị trường đang giảm sâu vào vùng quá bán và chỉ báo định lượng đang giảm về mức đáy tháng 03/2020 cho thấy thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp hồi phục kỹ thuật với xuất cao trong vài phiên tới và chỉ số VN-Index có thể sẽ chưa thể thủng hoàn toàn mức 1,142 điểm. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm về dưới vùng bi quan quá mức cho nên các nhà đầu tư nên hạn chế bán tháo ở các nhịp giảm mạnh trong phiên giao dịch kế tiếp.

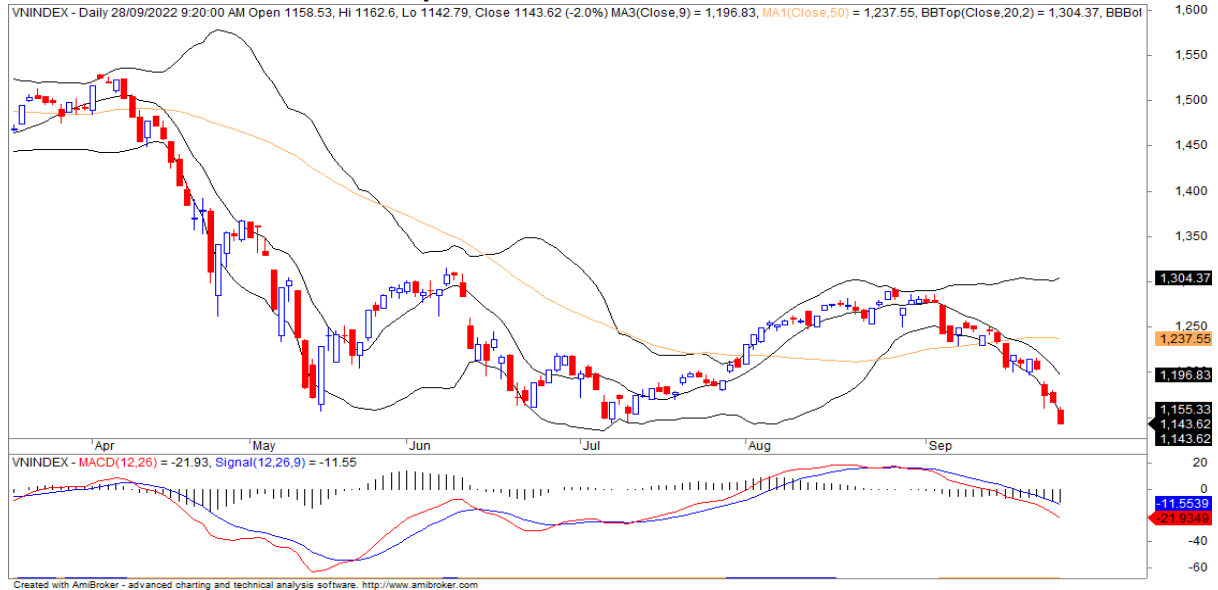
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường hoặc hạn chế bán tháo ở nhịp giảm mạnh và ưu tiên nhịp hồi để đưa tỷ trọng cổ phiếu về mức 25-30% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1143.62	-1.96%
VN30	1160.66	-1.84%
VN Mid	1533.81	-1.50%
VN Small	1373.33	-2.00%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	252.35	-1.24%
HN30	431.5	-1.42%
VNX AllSh	1134.72	-1.76%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	85.84	-1.00%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	765.55	
Bán	774.11	
GT ròng	-8.56	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	16.03	
Bán	40.95	
GT ròng	-24.92	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	5.90	
Bán	45.21	
GT ròng	-39.31	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HDC	2650	6.97%
CTF	750	3.45%
CII	400	2.05%
KBC	500	1.82%
APG	110	1.82%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L18	900	2.72%
MBS	300	1.80%
APS	200	1.49%
MST	100	1.32%
NVB	200	1.09%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VEA	105	0.23%
MPC	45	0.11%
M10	0	0.00%
CSI	-17	-0.02%
SSH	-105	-0.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FRT	-5500	-6.99%
HNG	-420	-6.99%
DXS	-1250	-6.98%
VCG	-1800	-6.98%
CTD	-4700	-6.97%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VNR	-2700	-9.82%
TAR	-2400	-8.66%
LIG	-500	-8.20%
PLC	-2200	-7.01%
S99	-600	-6.25%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DTE	-1799	-13.04%
VLC	-1849	-9.29%
PAT	-9692	-8.67%
PXL	-603	-6.35%
C4G	-904	-6.32%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	351,626	
VHM	235,571	
VIC	232,650	
GAS	213,405	
BID	170,472	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,200	
IDC	17,028	
THD	16,030	
BAB	12,526	
PVS	11,232	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	180,561	
VGI	86,709	
MCH	67,584	
BSR	67,380	
VEA	59,828	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HAG	45,676,500	23,246,463
VND	19,715,300	17,485,562
HPG	14,599,600	19,749,435
VCG	14,540,500	7,220,870
SSI	14,119,800	16,911,894

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	12,999,136	7,821,772
PVS	6,271,045	9,597,080
IDC	3,919,644	4,863,260
TAR	3,191,998	1,716,964
CEO	3,122,750	3,530,128

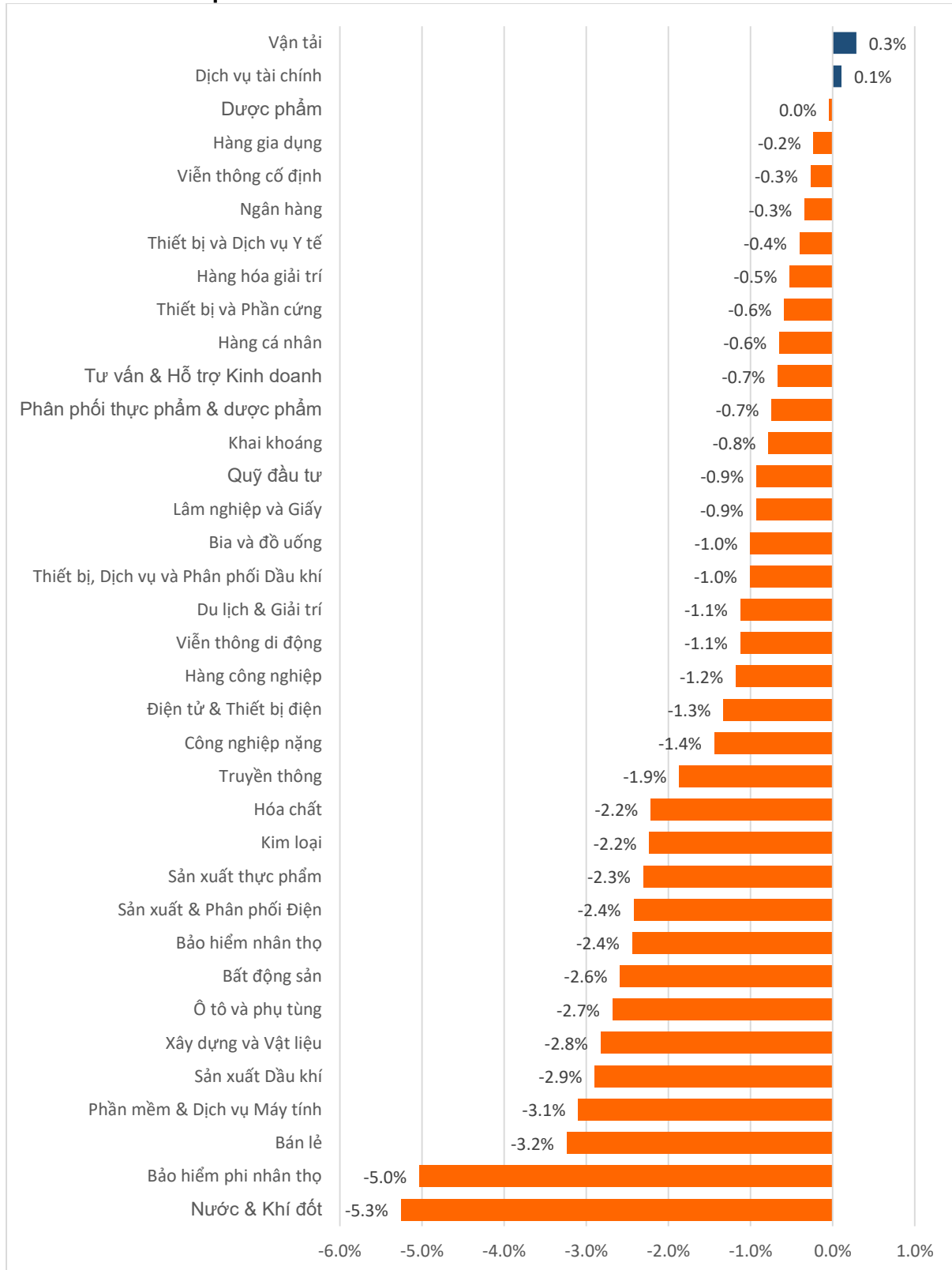
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	8,245,794	7,919,135
C4G	5,749,462	2,684,662
CEN	1,616,574	634,653
SBS	1,334,137	1,408,927
VGT	1,161,500	540,566

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



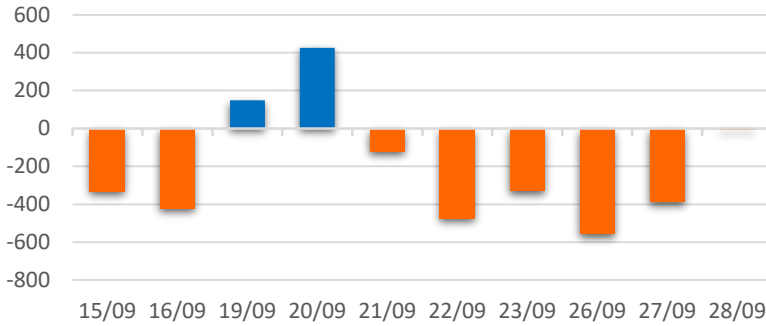
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

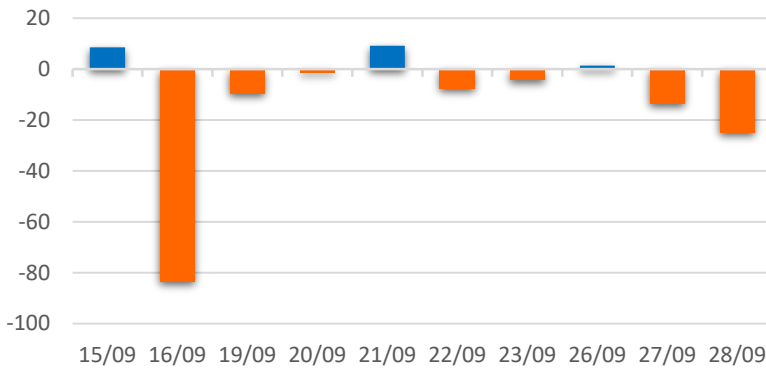
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DGC	34,289	VNM	39,007
KBC	26,367	NVL	36,439
PVD	25,083	NLG	17,482
HPG	21,028	GAS	16,656
MSN	17,175	DXG	15,942

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

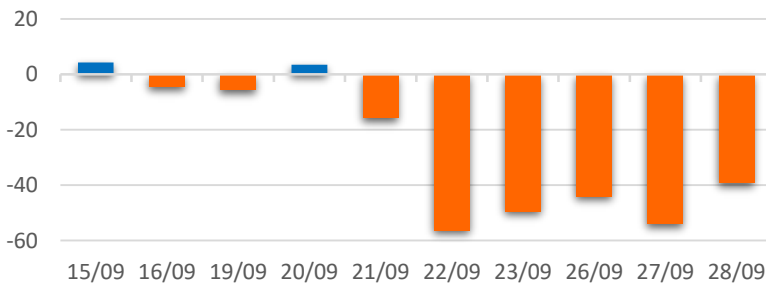
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	5,816	SHS	34,176
IDC	4,054	NVB	2,172
TIG	1,175	PVI	884
VCS	891	PLC	665
CLH	678	PVG	443

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FOC	378	VEA	20,485
ABI	51	BSR	10,430
TIN	30	VTP	5,397
HPP	29	QNS	2,167
ACV	28	SIP	568

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
KOS	20,100	EIB	39,586
BCM	3,640	MSN	32,758
HDB	2,239	FPT	30,321
NKG	1,004	ACB	18,125
CTD	658	MWG	17,260

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

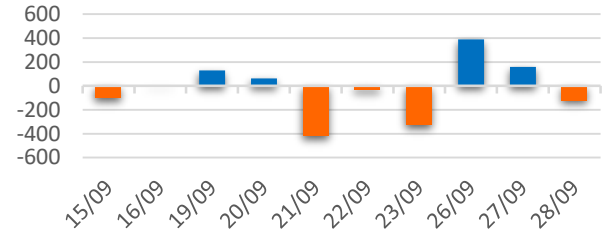
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HLD	230.40	PLC	1,579
GKM	76.50	VC2	26.1
		IDC	9.5
		TNG	7.9
		IDJ	6.2

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

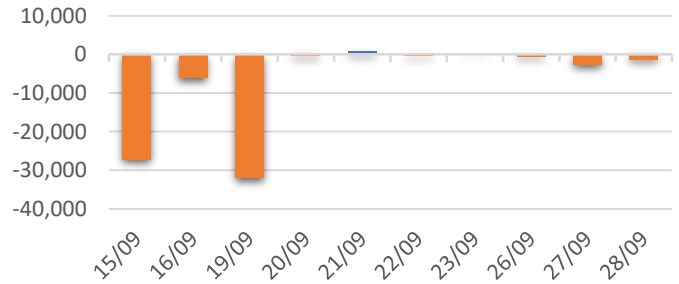
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
C4G	7,840	TBR	337
QTP	161	PEG	7
		ABB	1.3
		VQC	1.2
		DC1	0.6

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

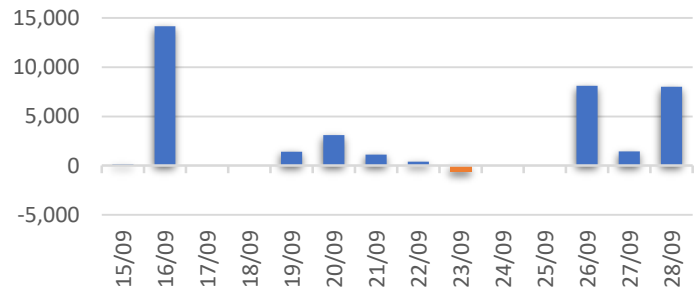
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



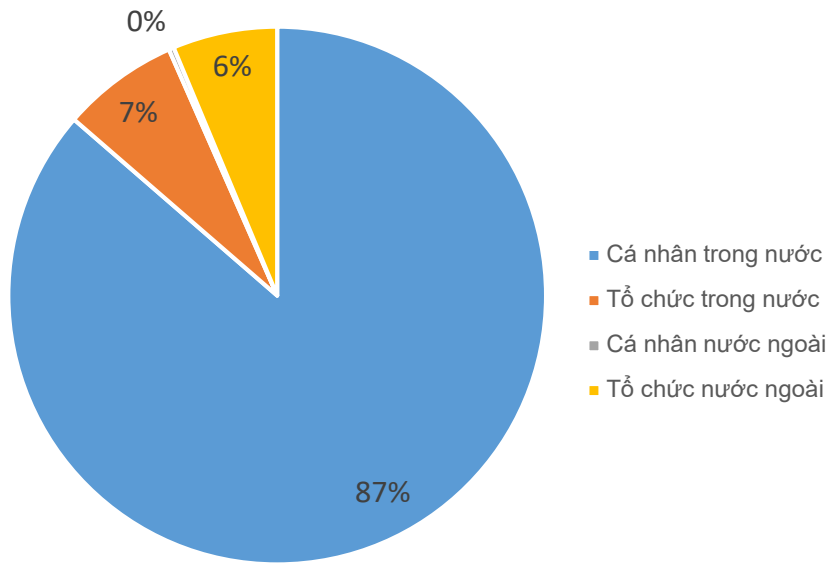
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

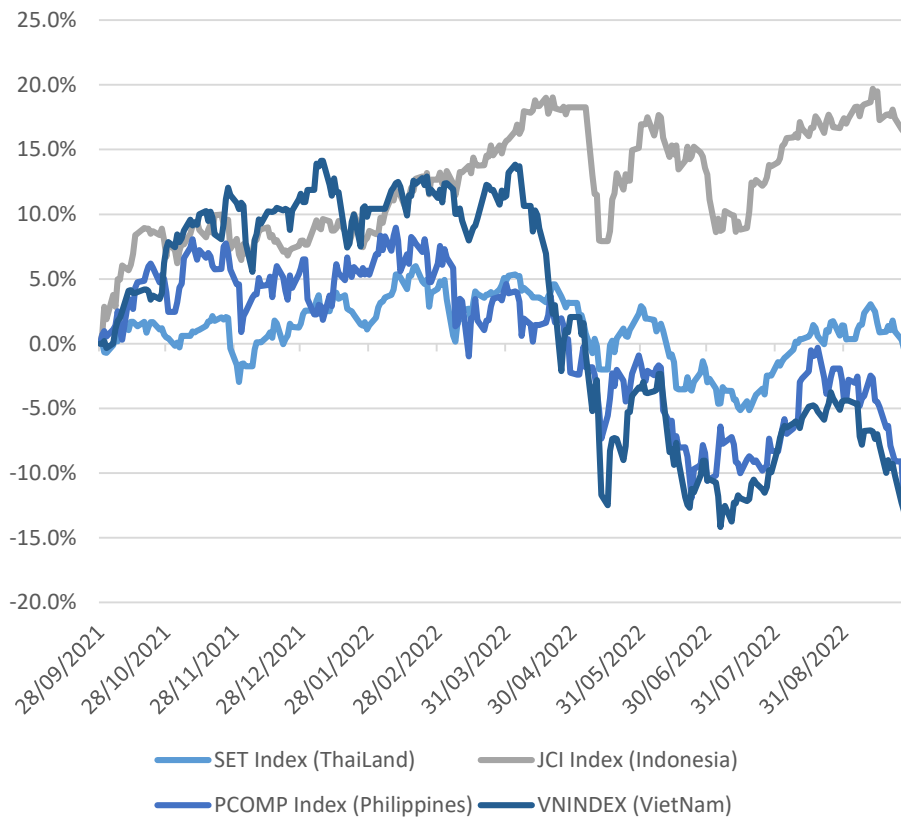


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

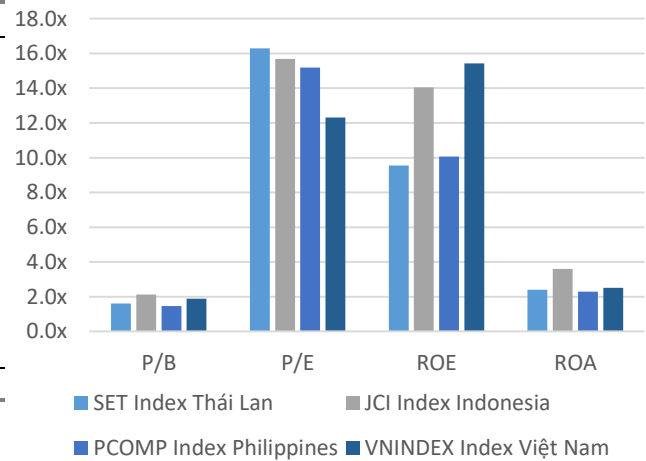
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.6x	2.0x
P/E		16.6x	15.96	16.6x	13.0x
ROE	%	9.54	14.07	10.09	15.46
ROA	%	2.41	3.60	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	530.04	627.58	159.72	207.28
GTGD	Tỷ USD	2.43	1.52	0.23	0.61
LS cổ tức	%	2.79	2.52	2.10	1.53

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written